

Mã đề thi: 01

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu)

I. Trắc nghiệm: (5 điểm) Hãy chọn đáp án đúng nhất!

Câu 1: Động vật nào thuộc bộ Lưỡng cư không chân?

- A. Cá cóc Tam Đảo. B.Ếch giun. C.Ếch ương. D. Cóc nhà.

Câu 2: Đặc điểm nào dưới đây không có ở các đại diện của bộ Gà?

- A. Mỏ ngắn, khỏe.
B. Màng bơi rộng nối liền ba ngón trước.
C. Cánh ngắn, tròn.
D. Kiếm mồi bằng cách bới đất, ăn hạt, cỏ non, chân khớp,...

Câu 3: Thân chim hình thoi làm

- A. tăng khả năng quan sát của chim B. thân chim nhẹ.
C. giảm sức cản không khí khi bay. D. tăng vận tốc khi bay của chim.

Câu 4: Trong các đại diện sau, đại diện nào không thuộc lớp Lưỡng cư?

- A. Cá chuồn. B.Ễnh ương. C. Cá cóc Nhật Bản. D. Cá cóc Tam Đảo.

Câu 5: Động vật nào dưới đây không thuộc nhóm chim bay?

- A. Cắt. B. Hoàng yến. C. Đà điểu. D. Công.

Câu 6: Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về sinh sản của ếch đồng?

- A.Ếch đồng đẻ có cơ quan giao phối, thụ tinh ngoài.
B.Ếch đồng cái đẻ trứng, trứng được thụ tinh ngoài.
C.Ếch đồng cái đẻ con, ếch đồng đẻ không có cơ quan giao phối.
D.Ếch đồng đẻ không có cơ quan giao phối, thụ tinh trong.

Câu 7: Cấu tạo của chi sau của chim bồ câu gồm:

- A. 4 ngón trước, 1 ngón sau, không vuốt. B. 3 ngón trước, 1 ngón sau, có vuốt.
C. 1 ngón trước, 3 ngón sau, có vuốt. D. 2 ngón trước, 2 ngón sau, không vuốt.

Câu 8: Đặc điểm nào dưới đây có ở các đại diện của bộ Ngỗng?

- A. Chân to, móng cùn, chân con trống có cựa.
B. Mỏ khỏe, quặp, sắc, nhọn.
C. Bơi giỏi, bắt mồi dưới nước, đi lại vụng về trên cạn.
D. Cánh dài, phủ lông mềm mại.

Câu 9: Trong các loại chim sau, loài chim nào điển hình cho kiểu bay lượn?

- A. Mòng biển. B. Vẹt C. Gà rừng. D. Bồ câu.

Câu 10: Lớp Lưỡng cư được phân làm:

- A. 2 bộ B. 5 bộ C. 3 bộ D. 4 bộ

Câu 11: Điền từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thiện nghĩa của câu sau :

Mỗi lứa chim bồ câu đẻ ... (1) ..., trứng chim được bao bọc bởi ... (2)

- A. (1) : 2 trứng ; (2) : vỏ đá vôi B. (1) : 5 – 10 trứng ; (2) : màng dai
C. (1) : 2 trứng ; (2) : màng dai D. (1) : 5 – 10 trứng ; (2) : vỏ đá vôi

Câu 12: Động vật nào dưới đây không thuộc bộ Gà?

- A. Vịt trời. B. Gà rừng. C. Trĩ sao. D. Công.

Câu 13: Lông của động vật nào dưới đây thường được dùng để làm chăn, đệm?

- A. Cóc đé. B. Diều hâu. C. Đà điểu. D. Vịt.

Câu 14: Động vật nào dưới đây thuộc bộ Gặm nhấm ?

- A. Chuột đồng. B. Mèo rừng. C. Chuột chũi D. Chuột chù.

Câu 15: Lớp Chim được chia thành ba nhóm sinh thái lớn là:

- A. nhóm Chim bay, nhóm Chim bơi và nhóm Chim cú.
B. nhóm Chim cú, nhóm chim cắt và nhóm chim bay.
C. nhóm Chim chạy, nhóm Chim bay và nhóm Chim cắt.
D. nhóm Chim chạy, nhóm Chim bơi và nhóm Chim bay.

Câu 16: Ở ếch đồng, đặc điểm nào dưới đây giúp chúng thích nghi với đời sống trên cạn?

- A. Bộ xương tiêu giảm một số xương như xương sườn.
B. Mắt và các lỗ mũi nằm ở mặt bụng.
C. Các chi sau có mang căng giữa các ngón.
D. Mắt có mi giữ nước mắt do tuyến lệ tiết ra, tai có màng nhĩ, mũi thông với khoang miệng.

Câu 17: Trên thế giới, lớp Lưỡng cư có khoảng:

- A. 5000 loài B. 7000 loài C. 6000 loài D. 4000 loài

Câu 18: Động vật nào dưới đây thuộc nhóm động vật nhai lại?

- A. Lợn. B. Tê giác C. Linh dương D. Ngựa vằn

Câu 19: Điền từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thiện nghĩa của câu sau :

“Ếch ẩn trong hang vào ... (1) Ếch là động vật ... (2) ...”

- A. (1) : mùa đông ; (2) : hằng nhiệt B. (1) : mùa hè ; (2) : hằng nhiệt
C. (1) : mùa hè ; (2) : biến nhiệt D. (1) : mùa đông ; (2) : biến nhiệt

Câu 20: Đuôi ở chim bồ câu có vai trò

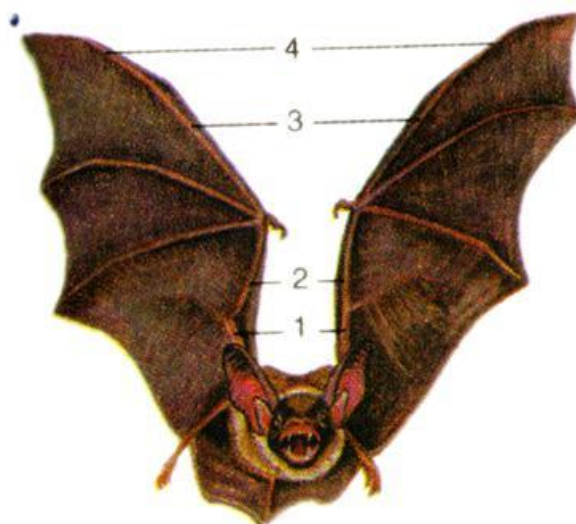
- A. giúp tăng diện tích khi bay. B. làm bánh lái, định hướng bay cho chim.
C. làm giảm sức cản không khí khi bay. D. giúp thuận lợi khi giao phối.

II. Tự luận (5 điểm)

Câu 1: Trình bày đặc điểm cấu tạo ngoài của thằn lằn bóng đuôi dài thích nghi với đời sống ở cạn.

Câu 2: Chúng ta cần làm gì để bảo vệ thú hoang dã?

Câu 3: Hoàn thiện chú thích cho hình 1.



CẤU TẠO NGOÀI CỦA Dơi

Hình 1

----- HẾT -----